| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN AN LÃO**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:52/2019/HS-ST
Ngày 12-11-2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Bà Vũ Thị Thanh Vân

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Đàm Công Du

Bà Phạm Thị Vĩnh.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Trang – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1366/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Ngô Thị T**, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1968 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đức N (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có chồng là Nguyễn Đình T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2019, đến ngày 10 tháng 01 năm 2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**2. Nguyễn Thanh T**, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Ngô Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Thu N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2019, đến ngày 10 tháng 01 năm 2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**3. Đỗ Mạnh T**, sinh ngày 23 tháng 7 năm 1973 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Lai Thị, xã Tân Dân, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Xoan (đã chết) và bà Vũ Thị Vòi; có vợ là Bùi Thị Nghĩa và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04 tháng 3 năm 2019; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*

1. Chị Hoàng Thị Hà, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Đại Hoàng 4, xã Tân Dân, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Bà Vũ Thị Năm, sinh năm 1957; nơi cư trú: Khu Xuân Áng, thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

*Người làm chứng*: Anh Nguyễn Đình Tùng; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 04/01/2019, tại nhà Ngô Thị T ở thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, Công an huyện An Lão bắt quả tang Ngô Thị T và con trai là Nguyễn Thanh T đang thống kê các tờ phơi ghi số bao, đề. Thu giữ của các bị cáo 07 tờ phơi ghi số bao, đề và 04 điện thoại di động.

Quá trình điều tra Ngô Thị T và Nguyễn Thanh T khai nhận: Từ khoảng tháng 11/2018, Nguyễn Đình Tùng và đối tượng Hương (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) đến đề nghị Thanh ghi, bán số bao đề rồi chuyển lại cho Đình Tùng và Hương để Thanh hưởng phần trăm tiền thu được với tỷ lệ: 18% tổng số tiền có được từ bán đề, 7,2% đối với bao thường, 22% đối với bao xiên, 40% đối với đề ba càng. Sau đó, Thanh thỏa thuận với Đỗ Mạnh T, Hoàng Thị H, Vũ Thị N và một số người khác (hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) bán bao, đề thuê cho T. T sẽ trả 17% tổng số tiền có được từ bán đề, 7% đối với bao thường, 20% đối với bao xiên, 38% đối với đề ba càng. Số tiền chênh lệch, Ngô Thị T được hưởng. Cách thức chơi số đề: Các đối tượng lấy kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc để đối chiếu và quy định: Đánh đề là đánh 02 số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng thì được hưởng gấp 80 lần số tiền đánh; bao thường là đánh 02 số cuối của tất cả các giải, nếu trúng được hưởng gấp 3,4 lần; bao xiên (xiên 2, 3, 4) là đánh 2, 3 hoặc 4 số bao thường cùng lúc, nếu trúng thì được hưởng lần lượt gấp 14 lần, 48 lần, 180 lần; đề ba càng là đánh 03 số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng thì được hưởng gấp 400 lần.

Buổi chiều hàng ngày, Ngô Thị T nhờ Nguyễn Thanh T (là con trai của Thanh) nhận bảng đề của người bán thuê qua phần mềm Zalo, điện thoại, Tùng sẽ đọc và cùng T ghi số bao, đề sang các tờ phơi. Sau đó T, T chụp ảnh các tờ phơi

này, gửi qua phần mềm Zalo cho Đình T và H hoặc T sẽ trực tiếp gọi điện thoại thông báo. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc và cân đối thắng thua, H, Đình T sẽ thanh toán trực tiếp với T để thanh toán với người ghi thuê.

Sau khi Ngô Thị T và Nguyễn Thanh T bị bắt quả tang thì Đỗ Mạnh T, Hoàng Thị H và Vũ Thị N đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra các tờ phơi ghi số bao đề thuê cho Thanh vào ngày 04/01/2019. Đối chiếu với các tờ phơi ghi số bao, đề đã thu giữ của T, Nguyễn Thanh T và kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào ngày 04/01/2019, xác định: Đỗ Mạnh T đã bán số bao, đề thuê cho T được số tiền là 7.670.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 1.400.000 đồng; Hoàng Thị H bán được số tiền là 640.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 160.000 đồng; Vũ Thị N bán được số tiền là 900.000 đồng, không có số trúng thưởng. Tổng số tiền bán số bao, đề và trả thưởng mà Đỗ Mạnh T, Hoàng Thị H và Vũ Thị N ghi thuê cho Thanh ngày 04/01/2019 là 10.770.000 đồng.

Cơ quan điều tra kiểm tra các điện thoại di động đã được thu giữ được của Ngô Thị T, trong đó có 02 điện thoại Nokia 2730C và Nokia 2700 Classic không có dữ liệu gì.

Kiểm tra tài khoản Zalo trong điện thoại Iphone 7 đã bị đăng xuất. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định phục hồi, trích xuất dữ liệu trong ứng dụng Zalo lưu trong điện thoại di động Iphone 7 thu giữ của T. Bản kết luận giám định số 122/KLGĐ ngày 25/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tìm thấy 14 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Zalo nghi liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, ngoài các tin nhắn Zalo của Hoàng Thị Hvà Vũ Thị N thì Cơ quan điều tra chưa chứng minh được những đối tượng khác.

Kiểm tra chiếc IPhone 4 có 01 file ghi âm giọng phụ nữ đọc các số bao, đề và số tiền đánh bao, đề, được ghi vào chiều ngày 04/01/2019, T khai là đọc để chuyển lại cho Nguyễn Đình T hưởng chênh lệch. Tuy nhiên, Nguyễn Đình T không thừa nhận. Kết luận giám định số 3611/C09-P6 ngày 06/8/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *"Tiếng nói của người phụ nữ trong file ghi âm này là của Ngô Thị T; tiếng nói của người đàn ông trong file ghi âm có chất lượng kém nên không đưa ra được kết luận giám định"*

Ngoài các số bao, đề mà Đỗ Mạnh T, Hoàng Thị Hà, Vũ Thị N đã ghi thuê trong ngày 04 tháng 01 năm 2019, Ngô Thị T và Nguyễn Thanh T không nhớ các số bao, đề khác ghi trên các tờ phơi bị thu giữ là do ai mua, bán, chuyển đến. T và T cũng không cung cấp, khai báo được đối tượng nào khác ghi số bao, đề thuê cho mình.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc như nội dung Cáo trạng. Ngoài ra, bị cáo T khai, kể từ ngày bán số đề, mỗi ngày T chuyển

bảng đề cho Nguyễn Đình T và đối tượng H khoảng mấy trăm nghìn đồng. Cụ thể số tiền bao nhiêu T không nhớ. Bị cáo thường gọi điện hoặc gửi qua Zalo cho T, H, đến nay bị cáo không lưu và không nhớ số điện thoại hay tài khoản Zalo của T, H.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Ngô Thị T, Nguyễn Thanh T và Đỗ Mạnh T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Trong lời luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Thị T từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc (trừ cho bị cáo các ngày bị tạm giữ).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Mạnh T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Ngô Thị T, Đỗ Mạnh T.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự, phạt tiền Nguyễn Thanh T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng về tội đánh bạc.

Về thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Đỗ Mạnh T phải nộp lại 2.670.000 đồng; chị Hoàng Thị Hphải nộp lại  640.000 đồng; bà Vũ Thị Nphải nộp lại 900.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng thu của bị cáo Đỗ Mạnh T và 04 điện thoại di động thu của bị cáo Ngô Thị T.

Các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Thanh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Thị T, Nguyễn Thanh T, Đỗ Mạnh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 04/01/2019, Ngô Thị T, Nguyễn Thanh T và Đỗ Mạnh T đã có hành vi đánh bạc trái phép với nhiều người bằng hình thức bán số lô, đề tại nơi ở của mình thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền ghi trên bảng đề bị cáo Ngô Thị T, Nguyễn Thanh T nhận của những bán thuê là 9.210.000 đồng, trong đó: Bị cáo Đỗ Mạnh T bán được số tiền là 7.670.000 đồng, Hoàng Thị H bán được số tiền là 640.000 đồng, Vũ Thị N bán được số tiền là 900.000 đồng. Trong đó bảng đề của bị cáo Đỗ Mạnh T trúng thưởng 1.400.000 đồng, bảng đề của Hoàng Thị H trúng thưởng 160.000 đồng. Do hành vi của các bị cáo bị phát hiện sau khi có kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc nên theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với tổng số tiền dùng để chơi số đề gồm toàn bộ số tiền nhận của người chơi và số tiền phải trả cho người trúng. Như vậy, bị cáo Ngô Thị T, Nguyễn Thanh T phải chịu trách nhiệm đối với số tiền 10.770.000 đồng; bị cáo Đỗ Mạnh T phải chịu trách đối với số tiền 9.070.000 đồng. Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Ngô Thị T, Nguyễn Thanh T và Đỗ Mạnh T đồng phạm tội "Đánh bạc" theo Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của các bị cáo không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trị an xã hội, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đây là một tệ nạn xã hội đã gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm.

- Về hình phạt

[5] Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Ngô Thị T là người có vai trò cao nhất, trực tiếp thỏa thuận thuê các đối tượng bán bao, đề thuê cho Thanh, thu tiền, trả thưởng cho các đối tượng chơi đề. Bị cáo Nguyễn Thanh T được Thanh nhờ giúp nhận các số bao đề qua zalo, điện thoại do người bán thuê chuyển đến, sau đó cùng Thanh tổng hợp ghi vào các tờ phơi rồi gửi cho các chủ

đề. Bị cáo Đỗ Mạnh T trực tiếp bán số bao, đề thuê cho Thanh, ngày 04/01/2019, bị cáo bán được số tiền 7.670.000 đồng, trong đó trúng thưởng là 1.400.000 đồng. Do vậy, đánh giá bị cáo Nguyễn Thanh T và Đỗ Mạnh T có vai trò giúp sức ngang nhau và thấp hơn bị cáo T.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo trong vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Ngô Thị T, Đỗ Mạnh T theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự; áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thanh T theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Do bị cáo Ngô Thị T, Đỗ Mạnh T có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập và miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về số tiền thu lợi bất chính: Quá trình điều tra đã làm rõ ngày 04/01/2019, bị cáo Đỗ Mạnh T bán bao đề được số tiền 7.670.000 đồng, Hoàng Thị H bán được 640.000 đồng, Hoàng Thị N bán được 900.000 đồng. Toàn bộ số tiền này bị cáo Tường, bà Vũ Thị N, chị Hoàng Thị H chưa chuyển lại cho bị cáo T. Xét, đây là số tiền có được từ việc bán bao đề trái phép nên cần buộc bị cáo T, bà N chị H nộp lại để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo T đã tự nguyện nộp lại 5.000.000 đồng nên còn phải nộp tiếp 2.670.000 đồng.

[11] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng, 01 điện thoại IPhone 4 màu đen, 01 điện thoại Nokia 2730C màu đen, 01 điện thoại Nokia 2700 Classic màu đen của Ngô Thị T và 5.000.000 đồng của bị cáo Đỗ Mạnh T. Hội đồng xét xử xét: 04 chiếc điện thoại di động bị cáo Thanh khai sử dụng vào việc bán số đề nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 5.000.000 đồng là tiền bán đề của bị cáo Tường, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với bà Vũ Thị N, chị Hoàng Thị H bán đề thuê cho bị cáo T nhưng xét hành vi đánh bạc chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện An Lão đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[14] Đối với Nguyễn Đình Tùng: Bị cáo Ngô Thị T, Nguyễn Thanh T khai về việc chuyển bảng đề cho Nguyễn Đình T, tuy nhiên cơ quan điều tra chưa làm rõ được số tiền ghi các số bao đề mà Thanh chuyển cho Nguyễn Đình T nên cơ quan điều tra Công an huyện An Lão tách ra tiếp tục điều tra là có căn cứ.

[15] Đối với đối tượng tên Hương mà Ngô Thị T, Nguyễn Thanh T khai đã nhận bảng đề của Thanh chuyển và một số người Thanh khai thuê bán lô đề cho Thanh nhưng Thanh không rõ tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

***1.Về hình phạt***

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngô Thị T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" (trừ cho bị cáo 07 ngày bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2019, đến ngày 10 tháng 01 năm 2019, quy đổi cứ 01 ngày tù bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) nên thời gian cải tạo không giam giữ còn 14 (mười bốn) tháng 09 (chín) ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Ngô Thị T cho UBND xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Mạnh T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Đỗ Mạnh T cho UBND xã Tân Dân, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự, phạt tiền Nguyễn Thanh T 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) về tội "Đánh bạc"

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Ngô Thị T, Đỗ Mạnh T, Nguyễn Thanh T.

***2. Về thu lợi bất chính:***

- Buộc bị cáo Đỗ Mạnh T phải nộp tiếp 2.670.000 đ (hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Chị Hoàng Thị Hphải nộp lại 640.000đ (sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Bà Vũ Thị Nphải nộp lại 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

***3. Về xử lý vật chứng:*** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) thu của bị cáo Đỗ Mạnh Tường.

+ 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng, 01 điện thoại IPhone 4 màu đen, 01 điện thoại Nokia 2730C màu đen, 01 điện thoại Nokia 2700 Classic màu đen thu giữ của Ngô Thị T.

Vật chứng có đặc điểm chi tiết thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/11/2019 và Biên lai thu tiền số 4994 ngày 05/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

**4.** ***Về án phí:*** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** ***Về quyền kháng cáo:*** Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- Vụ 1 – TANDTC;
- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Công an huyện An Lão; Cơ quan THA hình sự CA huyện An Lão;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã An Thắng, huyện An Lão;
- UBND xã Tân Dân, huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**Vũ Thị Thanh Vân**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Vũ Thị Thanh Vân**